

CÔNG TY TNHH MVTECH VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MVTECH VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MVTECH VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MVTECH VN CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107974809

3. Ngày thành lập: 23/08/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 23, ngõ 10, đường Tả Thanh Oai, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0943 192 121

Fax:

Email: info@machinex.vn

Website: www.mv-tech.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
2.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
3.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
4.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
5.	In ấn	1811
6.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
8.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
9.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
10.	Cổng thông tin	6312
11.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
12.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815

13.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
14.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thiết bị bảo vệ an toàn như : + Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn, + Sản xuất dây bảo hiểm cho người sửa chữa điện hoặc các dây bảo vệ cho các ngành nghề khác, + Sản xuất phao cứu sinh, + Sản xuất mũ nhựa cứng và các thiết bị bảo vệ cá nhân khác (ví dụ mũ thể thao), + Sản xuất quần áo amiăng (như bộ bảo vệ chống cháy), + Sản xuất mũ bảo hiểm kim loại và các thiết bị bảo hiểm cá nhân bằng kim loại khác, + Sản xuất nút tai và nút chống ồn (cho bơi lội và bảo vệ tiếng ồn), + Sản xuất mặt nạ khí ga. - Sản xuất chổi, bàn chải bao gồm bàn chải là bộ phận của máy móc, bàn chải sàn cơ khí điều khiển bằng tay, giẻ lau, máy hút bụi lông, chổi vẽ, trục lăn, giấy thấm sơn, các loại chổi, bàn chải khác - Sản xuất găng tay;	3290
15.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
16.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
17.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
19.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
20.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813

21.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
22.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
23.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
24.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn	2599
25.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
26.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
27.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
28.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
29.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
30.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
31.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
32.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
33.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
34.	Tái chế phế liệu	3830
35.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da; - Bán buôn dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu: + Bán buôn đồ kim chi: kim, chỉ khâu; + Bán buôn ô dù; + Bán buôn dao, kéo; + Bán buôn băng, đĩa CD, DVD đã ghi âm thanh, hình ảnh; + Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức; + Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi.	4649
36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
37.	Bán buôn tổng hợp	4690

38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính);	7730
39.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
40.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
41.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
42.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816(Chính)
43.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
44.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
45.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
46.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
47.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
48.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
49.	Thu gom rác thải độc hại	3812
50.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
51.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại;	4719
52.	Xuất bản phần mềm	5820
53.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
54.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
55.	Quảng cáo	7310
56.	Lập trình máy vi tính	6201
57.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
58.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các đại lý internet cung cấp dịch vụ truy cập Internet cho khách hàng;	6190
59.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
60.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
61.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
62.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý;	4610
63.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
64.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

6. Vốn điều lệ: 3.600.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	ĐIỀN VĂN GIÁP	Thôn Đoài Hạ, Xã Ninh Phúc, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	1.800.000.000	50,000	164180361	
2	ĐỖ THẾ TUẤN	Thôn An Đoài, Xã An Bình, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	1.800.000.000	50,000	030082005133	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ THẾ TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/12/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 030082005133

Ngày cấp: 07/07/2017

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn An Đoài, Xã An Bình, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 23, ngõ 10, đường Tả Thanh Oai, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội